

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH HẢI  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST

Ngày: 15/4/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị Thơ

2. Ông Trần Ngọc Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thanh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Khánh Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/HSST ngày 19 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 03/4/2025 đối với các bị cáo:

**1./ Nguyễn Thị Mai H**, sinh năm 1960 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S và bà Nguyễn Thị H1; có chồng tên Nguyễn Văn K, có 5 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Bị cáo có mặt).

**2./ Nguyễn Thị Hồng D**, sinh năm 1985 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Số C đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con bà Nguyễn Thị S1, cha không rõ; có chồng tên Trịnh Ngọc L, có 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp C đi khỏi nơi cư trú tại phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Bị cáo có mặt).

**3./ Nguyễn Thị Thanh H2**, sinh năm 1985 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn:

4/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H3; có chồng tên Nguyễn Văn T, có 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

- 1./ Ông Đoàn Thanh T1, sinh năm 1969 (Vắng mặt).
  - 2./ Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1993 (Xin vắng mặt tại phiên tòa).
  - 3./ Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1985 (Vắng mặt).
  - 4./ Bà Trần Thị Thu P1, sinh năm 1988 (Vắng mặt).
  - 5./ Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1970 (Xin vắng mặt tại phiên tòa).
  - 6./ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (Vắng mặt).
  - 7./ Bà Nguyễn Thị Minh X, sinh năm 1983 (Xin vắng mặt tại phiên tòa).
  - 8./ Bà Nguyễn Thị X1, sinh năm 1951 (Xin vắng mặt tại phiên tòa).
  - 9./ Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1961 (Xin vắng mặt tại phiên tòa).
  - 10./ Bà Lương Thị Anh V, sinh năm 1992 (Xin vắng mặt tại phiên tòa).
- Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
- 11./ Ông Huỳnh Minh H4, sinh năm 1980 (Vắng mặt).
- Nơi cư trú: Khu phố K, thị trấn K, huyện N.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/02/2019, Đoàn Thanh T1, Nguyễn Hữu P, Huỳnh Thị Đ, Nguyễn Thị Hồng D, Trần Thị Thu P1, Nguyễn Thị L2, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Minh X, Nguyễn Thị X1, Nguyễn Thị Mai H, Huỳnh Minh H4, Lê Xuân H5, cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền tại nhà bà Nguyễn Thị Sơn T3 ở thôn T, xã T, huyện N thì bị Công an huyện N bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc là 14.950.000 đồng, thu giữ trên người các con bạc dùng để đánh bạc là 37.001.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 51.951.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Thị Thanh H2 mang theo số tiền khoảng 140.000 đồng để chơi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, H2 đặt cược ván đầu tiên thì bị Công an bắt quả tang, tạm giữ của H2 số tiền 135.000 đồng trên người dùng để đánh bạc.

Nguyễn Thị Hồng D mang theo số tiền 350.000 đồng để chơi đánh bạc, lúc đầu D chơi đánh bài tứ sắc thua số tiền 170.000 đồng. Còn lại số tiền 180.000 đồng D mang theo để chơi đánh bài bằng hình thức xóc đĩa, D đặt cược 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng, D thua 100.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang, tạm giữ trên người D số tiền 80.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc.

Nguyễn Thị Mai H mang theo số tiền khoảng 800.000 đồng để chơi đánh bạc, lúc đầu H chơi đánh bài tứ sắc thua số tiền khoảng 100.000 đồng, còn lại số tiền 700.000 đồng chơi đánh bài bằng hình thức xóc đĩa, khi H đang đặt 100.000 đồng xuống sòng để đánh bạc thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ của H số tiền 100.000 đồng trên tay và 600.000 đồng trong túi là tiền dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị Mai H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số 07/CT-VKSNH ngày 14/2/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị Mai H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2; Nguyễn Thị Hồng D:

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 cho đến 18 tháng.

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng D từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 cho đến 18 tháng.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Mai H.

Bị cáo Nguyễn Thị Mai H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 cho đến 18 tháng.

Đối với Nguyễn Thị Sơn T3 có phạm tội gá bạc theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và các vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 24/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải.

Đối với Huỳnh Thị Đ, Trần Thị Thu P1, Nguyễn Thị L2, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị Minh X và Nguyễn Thị X1 phạm tội đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, đã được xử lý tại Bản án số 34/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải.

Đối với Đoàn Thanh T1, Nguyễn Hữu P và Huỳnh Minh H4 phạm tội đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, đã được xử lý tại Bản án số 34/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải và Bản án số 26/2021/HS-PT ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Đối với Lê Xuân H5 có hành vi đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, tuy nhiên H5 đã chết nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Lương Thị Anh V, thời điểm ngày 20/02/2019 khi làm việc với Cơ quan điều tra, V khai sử dụng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc. Tuy nhiên, sau khi phục hồi

điều tra vụ án hình sự, làm việc với Cơ quan điều tra thì V khai không tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của V thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc đánh bạc của V nên không đủ căn cứ để xử lý, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với Lương Thị Anh V là có căn cứ.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không trình bày lời bào chữa.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/02/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện N bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị Mai H cùng đồng phạm đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 51.951.000 đồng (Trong đó thu giữ tại chiếu bạc là 14.950.000 đồng, thu giữ trên người các con bạc là 37.001.000 đồng dùng để đánh bạc). Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị Mai H đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi, ham muốn đồ đen nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi đánh bạc của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên các bị cáo cần bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Hội đồng xét xử nhận thấy, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Hồng D thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo hiện đang mang thai. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Mai H thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hiện nay bị cáo đang nuôi con trai là Nguyễn Chính T4 bị tai nạn giao thông gây động kinh, bại liệt nằm một chỗ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài căn cứ giảm nhẹ trên các bị cáo không có căn cứ xem xét giảm nhẹ khác.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Hồng D có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

[4] Về vai trò và hình phạt: Trong vụ án này, các bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò người thực hành, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ với nhau nên phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Mai H cầm theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, bị cáo đang đặt 100.000 đồng xuống sòng để đánh bạc thì bị Công an bắt quả tang nên bị cáo Nguyễn Thị Mai H phạm tội chưa đạt. Số tiền đánh bạc của bị cáo H cao hơn hai bị cáo còn lại nên mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Mai H sẽ cao hơn các bị cáo còn lại.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, nên có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị Mai H có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Đối với hành vi gá bạc của Nguyễn Thị Sơn T3 và các vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 24/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Huỳnh Thị Đ, Trần Thị Thu P1, Nguyễn Thị L2, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị Minh X và Nguyễn Thị X1 đã được xử lý tại Bản án số 34/2020/HSST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của Đoàn Thanh T1, Nguyễn Hữu P và Huỳnh Minh H4 đã được xử lý tại Bản án số 34/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải và Bản án số 26/2021/HS-PT ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với Lê Xuân H5 có hành vi đánh bạc theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự, tuy nhiên H5 đã chết nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Lương Thị Anh V, thời điểm ngày 20/02/2019 khi làm việc với Cơ quan điều tra, V khai sử dụng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc. Tuy nhiên, sau khi phục hồi điều tra vụ án hình sự, làm việc với Cơ quan điều tra thì V khai không tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của những người làm chứng bà Nguyễn Thị L2, bà Huỳnh Thị Đ, bà Nguyễn Thị T2, bà Nguyễn Thị X1 khai bà Lương Thị Anh V không tham gia chơi xóc đĩa. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra tuy nhiên ngoài lời khai của V ngày 20/02/2019 không có chứng cứ nào khác chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với Lương Thị Anh V là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị Mai H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Mai H.

**2. Căn cứ:** Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2; Nguyễn Thị Hồng D.

**3. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Thị Mai H, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị Thanh H2 phạm tội “Đánh bạc”.

**4. Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thị Mai H 02 (*Hai*) năm 03 (*Ba*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (*Bốn*) năm 06 (*Sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/4/2025.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (*Hai*) năm 12 (*Mười hai*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/4/2025.

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng D 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (*Hai*) năm 12 (*Mười hai*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/4/2025.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H2, Nguyễn Thị Mai H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng D cho Ủy ban nhân dân phường R, thành phố V giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

(Đã giải thích rõ về án treo cho các bị cáo).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Mai H, Nguyễn Thị Hồng D, Nguyễn Thị Thu H6 mỗi bị cáo phải chịu phải chịu 200.000<sup>d</sup> (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 61; Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an tỉnh Ninh Thuận (PV 06);
- Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Tri Hải;
- UBND phường Rạch Dừa;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lan**

